

TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
CTCP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: TTr- XMHM-HĐQT

Nghệ An, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15;

Căn cứ Luật quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 366/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29 tháng 9 năm 2025 về việc ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội thường niên ngày 25/4/2025.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết nghị:

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và toàn văn Dự thảo Điều lệ đã cập nhật các nội dung sửa đổi, bổ sung theo nội dung chi tiết tại Phụ lục kèm theo Tờ trình này.

2. Giao Người đại diện theo pháp luật của Công ty ký ban hành Điều lệ Công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; tổ chức công bố và lưu trữ Điều lệ theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Công ty.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TC, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Lê Trung Kiên

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG
VICEM HOÀNG MAI

ĐIỀU LỆ 2025	DỰ THẢO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ 2026	CĂN CỨ PHÁP LÝ
<p>điểm c khoản 1 Điều 1. Giải thích thuật ngữ</p> <p>c) “Luật Doanh nghiệp” là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;</p>	<p><u>Sửa đổi như sau:</u></p> <p>điểm c khoản 1 Điều 1. Giải thích thuật ngữ</p> <p>c) “Luật Doanh nghiệp” là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung;</p>	<p>Bảo đảm áp dụng đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành</p>
<p>điểm d khoản 1 Điều 1. Giải thích thuật ngữ</p> <p>d) “Luật Chứng khoán” là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;</p>	<p><u>Sửa đổi như sau:</u></p> <p>điểm d khoản 1 Điều 1. Giải thích thuật ngữ</p> <p>d) “Luật Chứng khoán” là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung;</p>	<p>Bảo đảm áp dụng đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành</p>
<p>khoản 1 Điều 1. Giải thích thuật ngữ</p>	<p><u>Bổ sung điểm r vào sau điểm q khoản 1 Điều 1 như sau:</u></p> <p>khoản 1 Điều 1. Giải thích thuật ngữ</p> <p>r) “Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp” là Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2025 và các văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung;</p>	<p>Bảo đảm áp dụng đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành</p>
<p>khoản 1 Điều 1. Giải thích thuật ngữ</p>	<p><u>Bổ sung điểm s vào sau điểm r khoản 1 Điều 1 như sau:</u></p> <p>khoản 1 Điều 1. Giải thích thuật ngữ</p> <p>s) “Điều lệ Công ty” là Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai.</p>	<p>Chuẩn hóa thuật ngữ, bảo đảm thống nhất trong việc áp dụng</p>
<p>khoản 3 Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty</p> <p>3. Trụ sở đăng ký của Công ty:</p> <p>- Địa chỉ trụ sở chính: Khối Tân Tiến, phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An</p>	<p><u>Sửa đổi như sau:</u></p> <p>khoản 3 Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty</p> <p>3. Trụ sở đăng ký của Công ty:</p> <p>- Địa chỉ trụ sở chính: Khối Tân Tiến, phường Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An</p>	<p>Do thay đổi địa giới hành chính (sáp nhập phường/xã)</p>

<p>khoản 4 Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty</p> <p>4. Công ty có thể thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép. Hiện tại, Công ty có các chi nhánh và văn phòng đại diện như sau:</p> <p>a) Chi nhánh Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai - Xí nghiệp Tiêu thụ</p> <p>- Địa chỉ trụ sở chính: Khối Tân Tiến, phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An</p> <p>b) Chi nhánh Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai – Ban Đầu tư Xây dựng.</p> <p>- Địa chỉ trụ sở chính: Khối Tân Tiến, phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An</p>	<p><u>Sửa đổi như sau:</u></p> <p>khoản 4 Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty</p> <p>4. Công ty có thể thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép. Hiện tại, Công ty có các chi nhánh và văn phòng đại diện như sau:</p> <p>a) Chi nhánh Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai - Xí nghiệp Tiêu thụ</p> <p>- Địa chỉ trụ sở chính: Khối Tân Tiến, phường Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An</p> <p>b) Chi nhánh Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai – Ban Đầu tư Xây dựng.</p> <p>- Địa chỉ trụ sở chính: Khối Tân Tiến, phường Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An</p>	<p>Do thay đổi địa giới hành chính (sáp nhập phường/xã)</p>
<p>điểm c khoản 2 Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty</p> <p>c) Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm cá nhân đối với những thiệt hại cho Công ty do vi phạm nghĩa vụ quy định tại Điều lệ này.</p>	<p><u>Sửa đổi như sau:</u></p> <p>điểm c khoản 2 Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty</p> <p>c) Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm cá nhân theo quy định của pháp luật đối với thiệt hại cho Công ty do vi phạm trách nhiệm quy định tại Điều lệ này.</p>	<p>Khoản 4 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15</p>

Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty

1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là:

TT	Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao Chi tiết: Sản xuất xi măng, sản xuất vôi, sản xuất thạch cao	2394 (Chính)
2	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
3	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
4	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
5	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
6	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
7	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa Chi tiết: Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện thô sơ; Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện cơ giới	5022

Sửa đổi, bổ sung như sau:**Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty**

1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là:

TT	Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao Chi tiết: Sản xuất xi măng, sản xuất vôi, sản xuất thạch cao	2394 (Chính)
	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày khác	5520
	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa Chi tiết: Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện thô sơ; Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện cơ giới	5022

- Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29 tháng 9 năm 2025 về việc ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam.

- Bổ sung theo định hướng phát triển của Công ty.

TT	Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành	TT	Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
8	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn xi măng, Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663		Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn xi măng, Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4673
9	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất các loại vật liệu xây dựng	3290		Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất các loại vật liệu xây dựng	3290
10	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu.	4659		Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu.	4659

92
TY
VI
M
-T

TT	Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành	TT	Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
11	<p>Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác</p> <p>Chi tiết: Hoạt động xây dựng chuyên biệt sử dụng trong tất cả các kết cấu công trình nhưng yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị chuyên môn hóa như: Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, Chống ẩm các tòa nhà, Đào giếng (trong ngành khai thác mỏ), Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, Uốn thép, Xây dựng và đặt đá, Lợp mái các công trình nhà để ở, Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo, Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp, Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển. 	4390		<p>Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác</p> <p>Chi tiết: Hoạt động xây dựng chuyên biệt sử dụng trong tất cả các kết cấu công trình nhưng yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị chuyên môn hóa như: Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, Chống ẩm các tòa nhà, Đào giếng (trong ngành khai thác mỏ), Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, Uốn thép, Xây dựng và đặt đá, Lợp mái các công trình nhà để ở, Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo, Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp, Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển. 	4390

TT	Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành	TT	Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
12	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311		Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
13	Thoát nước và xử lý nước thải	3700		Thoát nước và xử lý nước thải	3700
14	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810		Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
15	Xây dựng công trình đường sắt	4211		Xây dựng công trình đường sắt	4211
16	Xây dựng công trình đường bộ	4212		Xây dựng công trình đường bộ	4212
17	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610		Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
18	Xây dựng nhà để ở	4101		Xây dựng nhà để ở	4101
19	Xây dựng nhà không để ở	4102		Xây dựng nhà không để ở	4102
20	Thu gom rác thải không độc hại	3811		Thu gom rác thải không độc hại	3811
21	Thu gom rác thải độc hại	3812		Thu gom rác thải độc hại	3812
22	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại	3821		Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại	3821
23	Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại	3822		Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại	3822
24	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900		Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
25	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác	0990		Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác	0990
26	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990		Hoạt động liên quan đến du lịch khác	7990
27	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299		Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
28	Bốc xếp hàng hóa	5224		Bốc xếp hàng hóa	5224
29	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210		Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
30	Xây dựng công trình điện	4221		Xây dựng công trình điện	4221



TT	Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
31	Sản xuất điện	3511

TT	Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
31	Sản xuất điện từ nguồn năng lượng không tái tạo	3511
32	Sản xuất điện từ nguồn năng lượng tái tạo	3512
33	Truyền tải và phân phối điện	3513
34	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
35	Tái chế phế liệu	3830
36	Sản xuất hóa chất cơ bản Chi tiết: Sản xuất khí công nghiệp	2011
37	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy Chi tiết: Hoạt động điều hành cảng biển; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải ven biển và viễn dương; Hoạt động điều hành cảng đường thủy nội địa; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải đường thủy nội địa	5222
38	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229

<p>điểm s khoản 2 Điều 15. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>s) Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</p>	<p><u>Sửa đổi như sau:</u></p> <p>điểm s khoản 2 Điều 15. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>s) Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 84 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</p>	<p>Khoản 84 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025</p>
<p>khoản 3 Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:</p> <p>Cơ cấu Hội đồng quản trị Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty có tối thiểu 01 thành viên độc lập Hội đồng quản trị.</p>	<p><u>Sửa đổi như sau:</u></p> <p>khoản 3 Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>3. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị không điều hành của Công ty phải đảm bảo quy định sau:</p> <p>a) Có tối thiểu 01 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;</p> <p>b) Có tối thiểu 02 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;</p> <p>c) Có tối thiểu 03 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.</p>	<p>Khoản 79 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025</p>
<p>Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</p>	<p><u>Bổ sung khoản 7 vào sau khoản 6 Điều 26 như sau:</u></p> <p>Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>7. Thành viên Hội đồng quản trị chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác.</p>	<p>Khoản 78 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025</p>
<p>khoản 3 Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.</p>	<p><u>Sửa đổi như sau:</u></p> <p>khoản 3 Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 82 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.</p>	<p>Khoản 82 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025</p>

C P A

<p>Điều 42. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi</p>	<p><u>Bổ sung khoản 7 vào sau khoản 6 Điều 42 như sau:</u></p> <p>Điều 42. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi</p> <p>7. Tổng Giám đốc không được là người có liên quan của người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên của công ty và công ty mẹ, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại công ty và công ty mẹ theo quy định tại điểm d khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán.</p>	<p>Khoản 83 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025</p>
<p>điểm c khoản 1 Điều 46. Phân phối lợi nhuận</p> <p>c) Trích tối đa 30% vào quỹ đầu tư phát triển doanh nghiệp.</p>	<p><u>Sửa đổi như sau:</u></p> <p>điểm c khoản 1 Điều 46. Phân phối lợi nhuận</p> <p>c) Trích không quá 50% vào Quỹ Đầu tư phát triển để sử dụng vào mục đích đầu tư mở rộng sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, bổ sung vốn điều lệ.</p>	<p>Điểm a khoản 2 Điều 25 Luật quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15</p>
<p>điểm d khoản 1 Điều 46. Phân phối lợi nhuận</p> <p>d) Trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi cho người lao động trong doanh nghiệp, quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp theo quy định của Chính phủ về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.</p>	<p><u>Sửa đổi như sau:</u></p> <p>điểm d khoản 1 Điều 46. Phân phối lợi nhuận</p> <p>d) Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi để chi cho công tác khen thưởng, hoạt động phúc lợi của người lao động, người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, kiểm soát viên, Tổng Giám đốc và các chức danh quản lý khác theo Điểm b khoản 2 Điều 29 Nghị định 366/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025.</p>	<p>Điểm b khoản 2 Điều 29 Nghị định 366/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025</p>
<p>Điều 46. Phân phối lợi nhuận</p>	<p><u>Bổ sung điểm đ vào sau điểm d khoản 1 Điều 46. Phân phối lợi nhuận như sau:</u></p> <p>đ) Trích lập các quỹ theo quy định của pháp luật liên quan.</p>	<p>Điểm c khoản 2 Điều 25 Luật quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15</p>